

DANH SÁCH CHI TRẢ TIỀN KHEN THƯỞNG NĂM 2025

Theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP

STT	Họ và tên	Thành tích năm học 2024-2025	Tiền thưởng định kỳ TX	Hệ số khen thưởng	Số tiền khen thưởng	Ghi chú
1	2	3	4	5	6= 4x5	
1	Quảng Thị Nhung	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
2	Hoàng Thị Phần	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
3	Lò Thị Ngân	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
4	Lò Thị Thảo	HTXS NV	3,716,475.1	3.0	11,149,425	
5	Tòng Thị Hằng	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
6	Lò Thị Hoa	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
7	Lường Thúy Thu	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
8	Lý Hiền Lương	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
9	Lò Thị Mai Hương	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
10	Phạm Thị Khuyên	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
11	Đỗ Thị Lương	HTXS NV	3,716,475.1	3.0	11,149,425	
12	Đào Thị Lan Anh	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
13	Lê Thị Uyên	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
14	Lò Thị Tâm	HTXS NV	3,716,475.1	3.0	11,149,425	
15	Lường Thị Hương	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
16	Lò Thị Phượng	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
17	Lò Thị Vân	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
18	Đào Thị Tuyết	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
19	Nguyễn Thị Hà	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
20	Lê Thị Thu Hiền	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
21	Lường Thị Lan	HTTNV	3,716,475.1	2.4	8,919,540	
Cộng		-			194,000,000	-
Tổng quỹ khen thưởng		194,000,000				
Thành tích		Số người	HS khen thưởng	Tổng hệ số	Tiền thưởng/người	Tổng tiền
SX		3	3.0	9.0	11,149,425	33,448,276
HTT		18	2.4	43.2	8,919,540	160,551,724
HTNV				0.0	-	-
Tổng cộng		21		52.2	20,068,966	194,000,000
		Tiền thưởng định kỳ TX	3,716,475.1			

KẾ TOÁN

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thu Hiền

Quảng Thị Nhung

2,229,885

-



